

SỐ/QĐ-BSC

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Quy chế bán đấu giá phần vốn của Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại
Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại**

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

- Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 111/GP-UBCK ngày 31/12/2010 và Giấy phép điều chỉnh số 24/GPĐC-UBCK ngày 06/04/2011;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13/04/2013;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Nghị định 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;
- Quyết định 320/QĐ-TTg ngày 08/02/2013 Về phê duyệt đề án tái cơ cấu Tập đoàn DMVN giai đoạn 2013-2015;
- Công văn số 9138/BCT-TCCB của Bộ Công thương ngày 09/10/2013 - phê duyệt việc thoái vốn của Vinatex;
- Quyết định số 106/QĐ-TĐDMVN ngày 24/03/2014 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam về việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại;
- Công văn số 2834/UBCKNN-QLPH ngày 09/09/2010 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc rút tên công ty đại chúng;
- Hợp đồng số tư vấn xác định giá cổ phần và tư vấn đấu giá số 0104/2014/TVĐG-BSC ngày 01/04/2014 giữa Tập đoàn Dệt may Việt Nam và Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY về việc tư vấn xác định giá cổ phần và tư vấn bán đấu giá cổ phần của Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại;
- Quyết định số 108/QĐ-TĐDMVN ngày 25/03/2014 về việc thành lập Ban tổ chức đấu giá bán cổ phần của Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại;
- Công văn số 489/TĐDMVN-TCKT ngày 26/05/2014 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam về giá khởi điểm bán đấu giá cổ phiếu của Vinatex tại Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại;

- Công văn số 513A ngày 29/05/2014 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam về nội dung Bản công bố thông tin và Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại;

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế bán đấu giá phần vốn của Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại”.
- Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam quyết định.
- Điều 3. Thành viên Hội đồng bán đấu giá, Ban đấu giá, các cá nhân, tổ chức tham gia bán đấu giá cổ phần Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tập đoàn Dệt may Việt Nam;
- CTCP Hợp tác Lao động và Thương mại;
- Phòng TVTC, Phòng DVCK
- Lưu VT;

Đỗ Huy Hoài

QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VÀ THƯƠNG MẠI

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-BSC ngày/2014 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam)

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này được áp dụng trong quá trình thực hiện bán đấu giá phần vốn của Tập đoàn Dệt may Việt Nam (VINATEX) tại Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại (Vinatex-LC) được thực hiện thông qua Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Bán đấu giá cổ phần** : là việc bán cổ phần của Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại (VINATEX-LC) công khai cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;
- Nhà đầu tư** : là tổ chức kinh tế và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính Phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần
- Cơ quan quyết định bán đấu giá/Tổ chức chào bán** : là Tập đoàn Dệt may Việt Nam (VINATEX);
- Bước giá** : là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp;
- Giá đấu** : là các mức giá đặt mua cổ phần của Nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá;
- Mệnh giá một cổ phần đưa ra đấu giá** : 10.000 đồng;
- Giá khởi điểm** : là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do VINATEX quyết định;
- Tiền đặt cọc** : là một khoản tiền của Nhà đầu tư ứng trước để đảm bảo quyền tham gia đấu giá;
- Công ty cổ phần/Tổ chức phát hành** : là Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại;
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá** : là Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC);
- Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá** : bao gồm số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng thầu trong cuộc đấu giá nhưng từ chối mua và số lượng cổ phần không

- được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá đã được duyệt;
- Ban tổ chức đấu giá : là tổ do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định;
- Hội đồng bán đấu giá : là tổ thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện Ban tổ chức đấu giá, đại diện Ban Ban đấu giá của Tập đoàn Dệt may Việt Nam, đại diện Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại (VINATEX-LC), đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần là đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, thay mặt cho Hội đồng bán đấu giá cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền;
- Ngày kết thúc cuộc đấu giá : là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống và đã xác định được kết quả đấu giá;
- Ngày kết thúc việc bán cổ phần : là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

CHƯƠNG II: QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm của Hội đồng bán đấu giá cổ phần

- 3.1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định.
- 3.2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá.
- 3.3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.
- 3.4. Cùng với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, đại diện Ban đấu giá của Tập đoàn Dệt may Việt Nam và đại diện doanh nghiệp lập và đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức chào bán

- 4.1. Cùng với Tổ chức phát hành chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ, cập nhật của Bản công bố thông tin liên quan đến cổ phiếu chào bán theo đúng quy định.
- 4.2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá công bố công khai cho các Nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày làm việc trước ngày thực hiện đấu giá.
- 4.3. Cử đại diện tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành và ký xác nhận kết quả đấu giá.
- 4.4. Tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền về tình hình và kết quả bán đấu giá.

4.5. Chịu trách nhiệm xử lý và quyết định đối với số lượng cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá theo các quy định hiện hành.

4.6. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt đấu giá.

4.7. Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định để chuyển nhượng quyền sở hữu cổ phần tại Tổ chức phát hành cho các nhà đầu tư trúng đấu giá trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt đấu giá.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá

5.1. Yêu cầu Tổ chức chào bán cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về việc bán đấu giá cổ phần theo quy định.

5.2. Thống nhất với Tổ chức chào bán về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định.

5.3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần. Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phần và Quy chế bán đấu giá cổ phần theo quy định.

5.4. Thực hiện công bố các thông tin có liên quan đến các cuộc đấu giá để niêm yết tại địa điểm đấu giá, trên các phương tiện thông tin đại chúng trước khi tổ chức đấu giá theo quy định của pháp luật liên quan.

5.5. Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của Nhà đầu tư, Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm tiến hành tổng hợp, đối chiếu giữa Đơn đăng ký đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống và số tiền đặt cọc thực nộp; Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá về tổng số Nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá được quy định tại Điều 12.2 của Quy chế này.

5.6. Cung cấp thông tin liên quan Tổ chức phát hành và cuộc đấu giá cho Nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần.

5.7. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các Nhà đầu tư đủ điều kiện.

5.8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

5.9. Tổ chức thực hiện việc đấu giá.

5.10. Chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định.

5.11. Lập biên bản và thông báo kết quả cho Tổ chức chào bán và Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần.

5.12. Thông báo/Gửi kết quả đấu giá cho các Nhà đầu tư.

5.13. Thực hiện bán cổ phần theo kết quả đấu giá, hoàn trả tiền đặt cọc cho các Nhà đầu tư tham dự đấu giá nhưng không trúng.

5.14. Thực hiện thu tiền thanh toán mua cổ phần, chuyển tiền và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức chào bán trong vòng năm ngày (05) làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán mua cổ phần.

5.15. Chuyển giao Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư cho Tổ chức chào bán trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.

5.16. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến đấu giá bán cổ phần.

Điều 6. Trách nhiệm của Nhà đầu tư tham gia đấu giá

6.1. Gửi đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho Tổ chức đấu giá và các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) theo mẫu của Tổ chức đấu giá.

6.2. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm vào tài khoản của Tổ chức thực hiện bán đấu giá trong thời hạn quy định tại Điều 10.2 của Quy chế này.

6.3. Nộp Phiếu tham dự đấu giá và thực hiện đấu giá theo đúng quy định. Nếu vi phạm, nhà đầu tư tham gia đấu giá sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền đặt cọc.

6.4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.

Điều 7. Công bố thông tin

7.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá phối hợp với Tổ chức chào bán công bố thông tin về việc bán đấu giá trên các phương tiện sau đây:

- Ba (03) số liên tiếp của các báo Đại Đoàn Kết và Kinh tế Đô thị
- Các Website Công bố thông tin: www.bsc.com.vn; www.vinatex.com.vn.
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá phải chịu trách nhiệm đảm bảo công bố thông tin chính xác theo đúng tài liệu do Tổ chức chào bán và Tổ chức phát hành cung cấp.

7.2. Thông tin liên quan đến Công ty cổ phần và đợt đấu giá được công bố tại:

- Tập đoàn Dệt may Việt Nam

Địa chỉ : 41A Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 043 8257700

Fax : 043 8262269

- Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Địa chỉ : Tầng 10, Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : +84 4 3 9352722

Fax : +84 4 222 00 669

- Chi nhánh Công ty Cổ phần chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Địa chỉ : Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại : +84 8 38218508

Fax : +84 8 38218510

- Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại

Địa chỉ : Số 32 phố Tràng Tiền - P. Tràng Tiền - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại : +84 4 39363718

Fax : +84 4 38257521

Điều 8. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

Những đối tượng được tham gia đấu giá gồm có nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại Điều 6 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011, theo đó:

- Đối với tổ chức, cá nhân: Có địa chỉ cụ thể, rõ ràng, có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng. Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền. Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
- Đối với nhà đầu tư nước ngoài: nhà đầu tư nước ngoài không được tham gia đấu giá;
- Các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận uỷ thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

Điều 9. Những đối tượng không được tham gia đấu giá

- Cán bộ VINATEX có liên quan đến bán đấu giá cổ phần của VINATEX tại Công ty;
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và các cá nhân thuộc tổ chức này có liên quan đến cuộc đấu giá.

Điều 10. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

10.1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc trực tiếp in mẫu đơn đăng ký tham gia đấu giá tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần hoặc tại Tổ chức phát hành theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại Điều 7 của Quy chế này.

10.2. Nộp tiền đặt cọc:

- Nộp bằng tiền mặt tại Trụ sở và chi nhánh của Tổ chức thực hiện bán đấu giá (theo địa chỉ tại Khoản 7.2, Điều 7 của Quy chế này)
- Hoặc chuyển vào tài khoản:

Tên người thụ hưởng : Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển

Việt Nam

Số tài khoản : 123.10.00.016377.7

Tại ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Quang Trung

Nội dung : Nguyễn Văn A [CMND] nộp tiền đặt cọc đấu giá mua X cổ phần của Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại.

Trong đó:

Nguyễn Văn A: tên Nhà đầu tư tham gia đấu giá;

CMND: Số Chứng minh thư nhân dân của Nguyễn Văn A

X: Số cổ phần đăng ký đấu giá

Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

10.3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá:

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải xuất trình:

- Đối với cá nhân trong nước:
 - o CMND hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này;
 - o Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- Đối với tổ chức trong nước: Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước, tổ chức trong nước còn nộp thêm:
 - o Bản sao có công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
 - o Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức.
 - o Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài còn phải xuất trình giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối.

10.4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc:

- Thời gian làm thủ tục đăng ký: Nhà đầu tư được đăng ký và đặt cọc để tham gia đấu giá từ ngày 30 tháng 05 năm 2014 đến ngày 23 tháng 26 năm 2014, sáng từ 8h30' – 11h00'; chiều từ 13h30' – 15h30' các ngày làm việc.
- Địa điểm đăng ký: Trụ sở và Chi nhánh của Tổ chức thực hiện bán đấu giá.
- Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, Nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá.

10.5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, Nhà đầu tư phải làm Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá theo quy định của Tổ chức thực hiện đấu giá.

Điều 11. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

11.1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá và đảm bảo: Điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; không tẩy xóa hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; số cổ phần đặt mua đúng quy định. Giá ghi bằng số và bằng chữ phải bằng nhau Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Địa điểm nhận phiếu: tại Hội sở chính và Chi nhánh của Tổ chức thực hiện bán đấu giá được nêu tại khoản 7.2 Điều 7 Quy chế này.
- Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau: chậm nhất 14h ngày 30 tháng 06 năm 2014 Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm nhà đầu tư bỏ Phiếu đấu giá trực tiếp vào thùng phiếu hoặc Tổ chức đấu giá nhận được Phiếu đấu giá qua đường bưu điện dưới hình thức thư bảo đảm).

11.2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu Tổ chức thực hiện bán đấu giá đổi phiếu mới (sau khi đã nộp phiếu cũ) chậm nhất là mười lăm (15) phút trước khi kết thúc thời gian bỏ phiếu vào thùng phiếu và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

11.3. Trường hợp Nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị Hội đồng bán đấu giá cấp lại phiếu mới chậm nhất là mười lăm (15) phút trước khi kết thúc thời gian bỏ phiếu vào thùng phiếu và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

Điều 12. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá

12.1. Địa điểm tổ chức đấu giá

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

12.2. Thời gian tổ chức đấu giá: 14h ngày 30 tháng 06 năm 2014

Điều 13. Các quy định liên quan tới việc đấu giá

Loại cổ phần chào bán	: Cổ phần phổ thông
Số lượng cổ phần chào bán	: 341.660 cổ phần
Mệnh giá	: 10.000 đồng
Giá khởi điểm	: 25.000 đồng/cổ phần

Bước giá	:	100 đồng
Số lượng cổ phần đặt mua tối thiểu		50.000 cổ phần
Số lượng cổ phần đặt mua tối đa	:	341.660 cổ phần

Các quy định tại Điều này áp dụng chung cho cả nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài. Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu đấu giá và chỉ được ghi tối đa một (01) mức giá đặt mua; khối lượng đặt mua là toàn bộ số cổ phần chào bán.

Điều 14. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

14.1. Trước giờ tổ chức đấu giá, Hội đồng bán đấu giá sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- Số lượng phiếu tham dự đấu giá.

14.2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá, cuộc đấu giá được coi là không thành công.

Điều 15. Thực hiện đấu giá

15.1. Tại thời điểm bắt đầu cuộc bán đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên Công ty cổ phần, vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng Nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua.
- Giá khởi điểm của cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, bị loại khỏi cuộc đấu giá và không được nhận lại tiền đặt cọc.
- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu giá.
- Giải thích những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

15.2. Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức thực hiện đấu giá nhập thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá cổ phần của Tổ chức đấu giá.

15.3. Xác định kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc quy định tại Thông tư 196/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính như sau:

- Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm. Giá bán là giá đấu thành công của từng nhà đầu tư, theo đó các nhà đầu tư trúng ở mức giá nào thì được mua cổ phần ở giá đó.
- Tại mức giá trúng thầu thấp nhất, trường hợp các Nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần đăng

ký mua tại mức giá trúng thầu thấp nhất thì số cổ phần của từng Nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\text{Số cổ phần Nhà đầu tư được mua} = \text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\text{Số cổ phần từng Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho Nhà đầu tư đăng ký mua sớm nhất.

15.4. Kết quả đấu giá được ghi vào Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số 03 Thông tư 196/2011/TT-BTC và có chữ ký của người đại diện Tổ chức chào bán và đại diện Hội đồng bán đấu giá cổ phần.

Điều 16. Thông báo kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư

16.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm công bố kết quả bán đấu giá cổ phần trong vòng một (01) ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Việc công bố được thực hiện bằng cách dán Thông báo tại Trụ sở và Chi nhánh của Tổ chức thực hiện bán đấu giá và đăng Thông báo lên website của Tổ chức thực hiện bán đấu giá.

16.2. Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá trong vòng bốn (04) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư theo đường bưu điện ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 05 kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá).

Điều 17. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

17.1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cung cấp, Nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn không quá mười (10) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần. Thời gian thu tiền mua cổ phần của nhà đầu tư trúng đấu giá: Từ ngày 01 tháng 07 năm 2014 đến ngày 11 tháng 07 năm 2014, sáng từ 8h30' – 11h00'; chiều từ 13h30' – 15h30' các ngày làm việc.

17.2. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc.

17.3. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản cho Tổ chức đấu giá.

- Địa điểm nộp tiền mặt: Trụ sở và Chi nhánh của Tổ chức thực hiện bán đấu giá
- Tài khoản nhận chuyển khoản:

Tên người thụ hưởng : Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Số tài khoản : 123.10.00.016377.7

Tại ngân hàng	: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam Việt Nam chi nhánh Quang Trung
Nội dung	: Nguyễn Văn A [CMND] thanh toán tiền đấu giá mua X cổ phần của Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động và Thương mại
	Trong đó:
	Nguyễn Văn A: tên Nhà đầu tư tham gia đấu giá;
	CMND: Số Chứng minh thư nhân dân của Nguyễn Văn A
	X: Số cổ phần trúng đấu giá

17.4. Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền mua cổ phần của Nhà đầu tư vào tài khoản của Tổ chức chào bán trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần.

Điều 18. Xử lý các trường hợp vi phạm

18.1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và Nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp Phiếu tham dự đấu giá theo đúng thời gian và địa điểm đã quy định tại Điều 11 của Quy chế này;
- Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng quy định tại Điều 11 của Quy chế này hoặc bị rách, nát, tẩy xóa, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua, khối lượng đặt mua không đúng quy định;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần) sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- Ghi sai phiếu không theo quy định tại Điều 13 của Quy chế này hoặc ghi không đúng, không đầy đủ các nội dung cần thiết trên Phiếu;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá;
- Không đáp ứng được các quy định nêu tại Quy chế này.

18.2. Hội đồng bán đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại Khoản 18.1, Điều 18 nói trên và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 19. Xử lý số cổ phần không bán hết

Trường hợp không bán hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phần bán đấu giá (kể cả số cổ phần bị từ chối mua), Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ thông báo cho Tổ chức chào bán để xử lý theo quy định.

Điều 20. Xử lý trường hợp cuộc đấu giá bán không thành công

Cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công là khi có ít hơn hai (02) nhà đầu tư đăng ký đấu giá hợp lệ theo quy định tại Quy chế này.

Trường hợp cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công, trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham dự đấu giá mua cổ phần, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Tổ chức chào bán về cuộc đấu giá không thành công để xử lý theo quy định.

Điều 21. Xử lý tiền đặt cọc

21.1. Đối với các bên tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần thì từ trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần. Thời gian hoàn trả đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng đấu giá: Từ ngày 01 tháng 07 năm 2014 đến ngày 08 tháng 07 năm 2014, sáng từ 8h30' – 11h00'; chiều từ 13h30' – 15h30' các ngày làm việc.

21.2. Đối với các bên tham gia đấu giá được quyền mua cổ phần theo kết quả đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả;

21.3. Các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do Nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá quy định tại Điều 18 Quy chế này được Tổ chức thực hiện bán đấu giá chuyển về tài khoản của Tổ chức chào bán để xử lý theo quy định.

Điều 22. Các quy định khác

Mọi thắc mắc khiếu nại của Nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của Nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

Tổ chức thực hiện bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Tổ chức chào bán và Tổ chức phát hành cung cấp.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

TỔNG GIÁM ĐỐC